***Tuần 4***

***Ngày soạn: 25.9.2022***

***Ngày dạy: 27.9.2022***

**Tiết 4 , Bài 3:**

**QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN CỦA PHONG TRÀO GIẢI PHÓNG DÂN TỘC**

**VÀ SỰ TAN RÃ CỦA HỆ THỐNG THUỘC ĐIA.**

**I. Mục tiêu**

**1. Kiến thức:** Sau khi học xong bài, học sinh

- Biết được một số nét chính về quá trình giành độc lập ở các nước Á, Phi, Mĩ La-tinh từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến những năm 60 của thế kỉ XX.

- Biết được một số nét chính về quá trình giành độc lập ở các nước Á, Phi, Mĩ La-tinh từ những năm 60 đến giữa những năm 70 của thế kỉ XX.

 - Biết được nét chính về phong trào giành độc lập của các nước Á, Phi, Mĩ La-tinh từ giữa những năm 70 đến giữa những năm 90 của thế kỉ XX.

- Xác định trên lược đồ ví trí của một số nước Á, Phi, Mĩ La-tinh giành được độc lập.

- Lập bảng niên biểu về quá trình giành độc lập của một số nước Á, Phi, Mĩ La-tinh.

**2. Kỹ năng**

 - Rèn luyện phương pháp tư duy, khái quát, tổng hợp, kĩ năng sử dụng bản đồ …

**3. Thái độ**

 - Tăng cường tình đoàn kết hữu ngị với các nước Châu Á, Phi, Mĩ la tinh

- Nâng cao lòng tự hào dân tộc vì nhân dân đã giàng được những thắng lợi to lớn trong đấu tranh giải phóng dân tộc…

**4. Định hướng phát triển năng lực**

 **- Năng lực chung:** Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.

 **- Năng lực chuyên biệt**

+Tái hiện kiến thức lịch sử, xác định mối quan hệ giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử.

+ Biết xác định trên lược đồ ví trí của một số nước Á, Phi, Mĩ La-tinh giành được độc lập. Lập bảng niên biểu về quá trình giành độc lập của một số nước Á, Phi, Mĩ La-tinh.

**II. Phương pháp:** Trực quan, phát vấn, thuyết trình, nhóm, phân tích, tổng hợp …

**III. Chuẩn bị**

**1. Chuẩn bị của giáo viên**

- Giáo án word và Powerpoint.

- Tranh ảnh về các nước Á, Phi, Mĩ La tinh*.* Bản đồ thế giới và các nước Á, Phi, Mĩ La tinh.

**2. Chuẩn bị của học sinh**

- Đọc trước sách giáo khoa và hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

- Sưu tầm tư liệu, tranh ảnh các nước Á, Phi, Mĩ La tinh.

 **IV. Tiến trình dạy học**

**1. Hoạt động khởi động**

GV trực quan bản đồ thế giới. Yêu cầu HS lên xác định vị trí các nước Á, Phi, Mĩ La-tinh

- Dự kiến sản phẩm: HS xác định trên bản đồ.

Trên cơ sở đó GV dẫn dắt vào bài mới: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, cao trào giải phóng dân tộc diễn ra rất sôi nổi ở Châu Á, Phi , MĨ-La tinh làm cho hệ thống thuộc địa của CNĐQ tan rã từng mảng lớn và đi tới sụp đổ hoàn toàn. Quá trình giành độc lập ở các nước Á, Phi, Mĩ La-tinh từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến giữa những năm 90 của thế kỉ XX diễn ra như thế nào chúng ta cùng tìm hiểu nội dung bài học hôm nay để lí giải những vấn đề trên.

 **2. Hoạt động hình thành kiến thức**

**1. Hoạt động 1: I. Giai đoạn từ năm 1945 đến giữa những năm 60 của thế kỷ XX**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung**  |
| **a/ Khởi động**HS đọc phần 1 **b/ Hình thành kiến thức**- HS đọc SGK mục I và hoàn thành yêu cầu:+ Tìm những nét chính về quá trình giành độc lập ở các nước Á, Phi, Mĩ La-tinh từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến những năm 60 của thế kỉ XX. + Xác định trên lược đồ ví trí của một số nước Á, Phi, Mĩ La-tinh giành được độc lập.HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV theo dõi, hỗ trợ HS làm việc những bằng hệ thống câu hỏi gợi mở:? Chiến tranh thế giới thứ hai tác động như thế nào tới các nước Á, Phi, Mỹ La Tinh?- *Lôi kéo các nước Á, Phi, Mỹ La Tinh vào vòng xoáy của chiến tranh -> tác động tới phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc của các nước Á, Phi, Mỹ La Tinh. Đặc biệt khi Nhật đầu hàng đồng minh chiến tranh kết thúc -> hàng loạt các nước lần lượt đứng lên giành độc lập.*GV giới thiệu khái quát về khu vực Á, Phi, Mĩ La-tinh.+ Là những khu vực đông dân, lãnh thổ rộng lớn, giàu tài nguyên.+ Trước 1945, hầu hết là thuộc địa hoặc nửa thuộc địa của Anh, Pháp, Mỹ, Nhật, Hà Lan, BĐN...?Từ sau CTTG thứ hai đến giữa những năm 60 của TK XX, PTGPDT ở châu Á có gì nổi bật?*- Phát xít Nhật đầu hàng tạo cơ hội các nước Đông Nam Á giành thắng lợi trong cuộc đấu tranh vũ trang, lật đổ thực dân, tuyên bố độc lập (ví dụ cụ thể) - PTGĐL cũng diến ra mạnh mẽ ở Ấn Độ.*? Phong trào tiêu biểu là những nước nào ở ĐNÁ?- Xác định vị trí các nước trên bản đồ.? Phong trào đấu tranh các nước Nam Á và Bắc Phi ntn?GV: Tới giữa những năm 60 của thế kỉ XX, hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc về cơ bản đã bị sụp đổ (năm 1967 chỉ còn 5,2 triệu km2 với 35 triệu dân, tập trung chủ yếu ở Nam châu Phi). HS trình bày.HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả. **c/ Củng cố:** GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | **I. Giai đoạn từ năm 1945 đến giữa những năm 60 của thế kỉ XX :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Thời gian** | **Tên nước** |
| 17.8.19452.9.194512.10.194519501952196019621959 | InđônêxiaViệt NamLàoẤn ĐộAi Cập17 nước CPAngiêriCu ba |

 → Hệ thống thuộc địa của Chủ nghĩa đế quốc về cơ bản đã bị sụp đổ. |

**2. Hoạt động 2. II. Giai đoạn từ giữa những năm 60 đến giữa những năm 70 của thế kỷ XX**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung**  |
| **a/ Khởi động**HS đọc phần 2**b/ Hình thành kiến thức**- HS đọc mục II SGK, và trả lời câu hỏi:? Nêu một số nét chính về quá trình giành độc lập ở các nước Á, Phi, Mĩ La-tinh từ những năm 60 đến giữa những năm 70 của thế kỉ XX. Xác định trên bản đồ vị trí Ăng-g-la, M-dă-bích, Ghi-nê Bít-xao.HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV theo dõi, hỗ trợ HS.**GV:** Sự tan rã hệ thống thuộc địa BĐN là một thắng lợi quan trọng trong phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc.- HS trình bày.HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả.**\* Củng cố:** GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | **II. Giai đoạn từ giữa những năm 60 đến giữa những năm 70 của thế kỉ XX :**- 9.1974 Ghi nê Bit xao- 6.1975 Mô dăm bích- 11.1975 Ăng gô la → Làm tan rã hệ thống thuộc địa của Bồ Đào Nha. |

**3. Hoạt động 3. III. Giai đoạn từ giữa những năm 70 đến giữa những năm 90 của TK XX**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **a/ Khởi động**HS đọc phần 1 **b/ Hình thành kiến thức**- HS đọc mục III SGK.- Chia lớp thành 6 nhóm và thảo luận câu hỏi: nét chính về phong trào giành độc lập của các nước Á, Phi, Mĩ La-tinh từ giữa những năm 70 đến giữa những năm 90 của thế kỉ XX.HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV theo dõi các nhóm, hỗ trợ HS bằng các câu hỏi gợi mở:? Từ cuối những năm 70 chủ nghĩa thực dân tồn tại dưới hình thức nào? -GV giải thích: chế độ phân biệt chủng tộc Apac thai: Là chính sách phân biệt chủng tộc cực đoan và tàn bạo của Đảng quốc dân, chíng Đảng của thiểu số da trắng cầm quyền ở Nam Phi chủ trương tước đoạt mọi quyền lợi cơ bản về chính trị, kinh tế, xã hội của người da đen. Ban bố hơn 70 đạo luật phân biệt đối xử. Là tội ác chống nhân loại*Giáo viên:* Gọi học sinh chỉ 3 nước trên bản đồ Châu Phi.? Sau nhiều năm đấu tranh bền bỉ người da đen đã giành được thắng lợi gì?? Ý nghĩa của phong trào?? Em có nhận xét gì về hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc trong giai đoạn từ 1945 đến giữa những năm 90 của thế kỷ XX?GV: Từ 1945-1990 hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc bị sụp đổ hoàn toàn.? Sau khi giành được độc lập nhân dân các nước này đã làm gì? Các nhóm trình bày.HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả.GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. |  **III. Giai đoạn từ giữa những năm 70 đến giữa những năm 90 của thế kỉ XX :**- Chủ nghĩa thực dân chỉ còn tồn tại dưới hình thức cuối cùng là chế độ phân biệt chủng - Cuộc đấu tranh xóa bỏ chế độ phân biệt chủng tộc (A-pác-thai), ở *Rô-đê-di-a, Tây Nam phi và Cộng hòa Nam phi*- Chế độ phân biệt chủng tộc đã bị xóa bỏ và người da đen được quyền bầu cử…- Hệ thống thuộc địa của CN đế quốc hoàn toàn sụp đổ. |

**3. Hoạt động luyện tập**

**Câu 1.**Từ cuối những năm 70 của thế kỉ XX chế độ phân biệt chủng tộc (A-pác-thai) tồn tại ở ba nước nào sau đây?

A. Rô-đê-ni-a, Ghi-nê Bit-xao và Cộng hòa Nam Phi.

B. Rô-đê-ni-a, Mô-dăm-bich và Cộng hòa Nam Phi.

C. Rô-đê-đi-a, Ăng-gô-la và Cộng hòa Nam Phi.

**D. Rô-đê-đi-a, Tây Nam Phi và Cộng hòa Nam Phi.**

**Câu 2**. Sự kiện phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh đã tạo thời cơ cho các dân tộc ở khu vực nào đứng lên đấu tranh giành độc lập?

**A. Đông Nam Á.**  B. Nam Phi. C. Đông Bắc Á. D. Mĩ La tinh.

**Câu 3**. Cho đến năm 1967, hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân chỉ còn tập trung chủ yếu ở khu vực nào?

A. Đông Nam Á. B. Nam Mĩ. **B. Nam châu Phi.** D. Mĩ La tinh.

**Câu 4.**Ngày 2–9– 1945, quốc gia nào ở Đông Nam Á đã đứng lên đấu tranh giành độc lập?

A. In-đô-nê-xi-a. **B. Việt Nam.** C. Ma-lai-xi-a. D. Lào.

**Câu 5. Ngay sau khi Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc phong trào giải phóng dân tộc đã nổ ra mạnh mẽ nhất ở các nước nào?**

**A. In-đô-nê-xi-a, Việt Nam, Lào.** B. Việt Nam, Mi-an-ma, Lào.

C. In-đô-nê-xi-a, Xin-ga-po, Thái Lan. D. Phi-lip-pin, Việt Nam, Ma-lai-xi-a.

**Câu 6. Năm 1960 đã đi vào lịch sử với tên gọi là “Năm châu Phi”, vì sao?**

A. Có nhiều nước ở châu Phi được trao trả độc lập.

B. Có phong trào giải phóng dân tộc phát triển sớm nhất, mạnh nhất.

**C. Có 17 nước ở châu Phi tuyên bố độc lập.**

D. Châu Phi là “Lục địa mới trỗi dậy”.

**Câu 7. Phong trào đấu tranh giành độc lập của Ăng-gô-la, Mô-dăm-bich, Ghi-nê Bit-Xao nhằm đánh đổ ách thống trị của:**

A. phát xít Nhật. B. phát xít l-ta-li-a.

C. thực dân Tây Ban Nha. **D. thực dân Bồ Đào Nha.**

**Câu 8. Từ cuối những năm 70 của thế kỉ XX, chủ nghĩa thực dân chỉ còn tồn tại dưới hình thức nào?**

A. Chủ nghĩa thực dân kiểu cũ. B. Chủ nghĩa thực dân kiểu mới.

**C. Chế độ phân biệt chủng tộc.** D. Chế độ thực dân.

 **- Dự kiến sản phẩm:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **ĐA** | D | A | B | B | A | C | D | C |

**4. Hoạt động tìm tòi mở rộng, vận dụng**

? Lập bảng niên biểu về quá trình giành độc lập của một số nước Á, Phi, Mĩ La-tinh?

HS trả lời.

**\* Chuẩn bị bài mới:** soạn bài 4: Các nước châu Á. Nắm khái quát tình hình các nước Châu Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai. Sự ra đời của nước CHND Trung Hoa: Các giai đoạn phát triển từ 1949 – 2000.